

Bản án số: **41/2021/DSST**

Ngày: 31/12/2021

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nam Hoa**
- Các Hội thẩm nhân dân : Bà **Nguyễn Thị Bời**
 Ông **Lưu Văn Có**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Việt Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
 Ông **Bùi Nguyên Huy** - Kiểm sát viên

Ngày 31/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 555/2020/ TLST - DS ngày 21 tháng 12 năm 2020. về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXX-ST ngày 01 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2021/QĐST-DS ngày 16/12/2021; giữa các đương sự :

* *Nguyên đơn* : **Ngân hàng TMCP H**

Địa chỉ: phường L, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn H** - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Bùi Đ** - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng quản lý tín dụng.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:

1/ Ông **Võ Đ** - Chức vụ: Chuyên viên chính - Phòng XLN KHCN

Địa chỉ: phường L, Tp. Nha Trang

2/ Ông **Nguyễn T** - Chức vụ: Chuyên viên chính – Phòng XLN KHCN

Địa chỉ: Tầng 2, số 70 L, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

3/ Bà **Nguyễn T** - Chức vụ: Giám đốc QL XLN KHCN KV1 – Phòng XLN KHCN.

Địa chỉ: phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

(Theo giấy ủy quyền số 4518/2020/GUQ-TGDD12 ngày 13/8/2020)

Ông Võ Đ, ông Nguyễn T và bà Nguyễn T đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Bị đơn : Ông **Ngô Th**

Địa chỉ: 2/37 tổ V, phường Ng, Tp. Nha Trang.

Ông Th vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 19/8/2020 của Ngân hàng TMCP H, quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Võ Đ trình bày:

Ngày 18/11/2015, Ngân hàng TMCP H - Chi nhánh Khánh Hòa và ông Ngô Th đã ký hợp đồng cho vay số 145/2015/HĐCV với các nội dung sau:

Số tiền vay: 145.000.000 đồng

Thời hạn vay: 60 tháng

Thời hạn rút vốn: Trong 120 ngày kể từ ngày 16/11/2015

Số lần rút vốn: 01 lần

Mục đích sử dụng vốn vay: Sửa chữa nhà ở

Lãi suất cho vay: Lãi suất theo quy định (thay đổi theo chính sách, sản phẩm do bên A ban hành trong từng thời kỳ), được quy định cụ thể tại các khế ước nhận nợ.

Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn

Phương thức tính lãi: Tiền lãi được tính trên cơ sở dư nợ gốc giảm dần và số ngày vay thực tế trên cơ sở 01 năm có 360 ngày, một tháng có 30 ngày.

Lịch trả nợ gốc, lãi, phí: Thực hiện theo thỏa thuận của các bên tại khế ước nhận nợ và các văn bản thỏa thuận giữa hai bên (nếu có)

Phương thức trả nợ: Theo quy định của MSB

Ngày 18/11/2015 Ngân hàng TMCP H – Chi nhánh Khánh Hòa đã giải ngân cho ông Ngô Th theo khế ước nhận nợ số 145/2015/CVCN với số tiền 145.000.000 đồng, đúng theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay đã ký kết. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng vay ông Ngô Th không thực hiện đúng cam kết trả nợ dẫn đến khoản vay bị quá hạn kéo dài. Mặc dù, MSB đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện cho ông Ngô Th nhưng ông Th đều vi phạm nghĩa vụ trả nợ, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của MSB.

Dư nợ khoản vay của ông Ngô Th tại Ngân hàng TMCP H – Chi nhánh Khánh Hòa tính đến ngày 30/12/2021, cụ thể:

Nợ gốc: 103.324.482 đồng

Nợ lãi trong hạn: 90.193.071 đồng

Nợ lãi quá hạn: 26.874.379 đồng

Tổng cộng: 220.392.379 đồng

Ngân hàng TMCP H đề nghị Tòa án xem xét buộc ông Ngô Th phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số nợ gốc và lãi trên. Ngoài ra, kể từ ngày 31/12/2021 ông Ngô Th còn phải trả cho Ngân hàng TMCP H số tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc còn lại theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng cho vay và Khế ước nhận nợ đã ký cho đến khi thanh toán hết nợ.

Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết và cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Ngô Th nhưng ông Th cố tình vắng mặt, không đến Tòa án làm việc mà không có lý do. Do đó, Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai cũng như không thể tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải được. Ngân hàng TMCP H đã làm thủ tục đăng tin thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú, đã quá thời hạn theo quy định của pháp luật ông Ngô Th vẫn vắng mặt. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng xét xử vắng mặt ông Ngô Th.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn vì bị đơn không có yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập theo khoản 2 điều 227 BLTTDS.

Về nội dung vụ án: Ngày 18/11/2015, Ngân hàng TMCP H - Chi nhánh Khánh Hòa và ông Ngô Th đã ký hợp đồng cho vay số 145/2015/HĐCV với các nội dung sau: Số tiền vay: 145.000.000 đồng; Thời hạn vay: 60 tháng; Thời hạn rút vốn: Trong 120 ngày kể từ ngày 16/11/2015; Số lần rút vốn: 01 lần; Mục đích sử dụng vốn vay: Sửa chữa nhà ở; Lãi suất cho vay: Lãi suất theo quy định (thay đổi theo chính sách, sản phẩm do bên A ban hành trong từng thời kỳ), được quy định cụ thể tại các khế ước nhận nợ.; Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; Phương thức tính lãi: Tiền lãi được tính trên cơ sở dư nợ gốc giảm dần và số ngày vay thực tế trên cơ sở 01 năm có 360 ngày, một tháng có 30 ngày; Lịch trả nợ gốc, lãi, phí: Thực hiện theo thỏa thuận của các bên tại khế ước nhận nợ và các văn bản thỏa thuận giữa hai bên (nếu có). Trong quá trình thực hiện Hợp đồng vay ông Ngô Th không thực hiện đúng cam kết trả nợ dẫn đến khoản vay bị quá hạn kéo dài nên Ngân hàng TMCP H khởi kiện yêu cầu ông Ngô Th phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi, theo đúng nội dung hợp đồng vay tín dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng nên có cơ sở để chấp nhận.

Bởi các lẽ trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 302, 305, 424, 471, 474, 476 Bộ luật dân sự 2005; Căn cứ Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Căn cứ Điều 217 BLTTDS; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Ngô Th phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP H số nợ gốc là 103.324.482 đồng và lãi suất quy định tại hợp đồng đã ký giữa hai bên.

- Án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của nguyên đơn được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thủ tục tố tụng:**

[1] Ngân hàng TMCP H khởi kiện ông Ngô Th. Đây là tranh chấp phát sinh trong dân sự giữa cá nhân và tổ chức Ngân hàng. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nên Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang thụ lý, giải quyết vụ án dân sự và xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết, cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Ngô Th và thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú, nhưng ông Ngô Th đều vắng mặt không có lý do tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai, tiếp cận chứng cứ, hòa giải và tại các phiên tòa sơ thẩm. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn.

*** Về nội dung:**

[1] Ngày 18/11/2015, Ngân hàng TMCP H - Chi nhánh Khánh Hòa và ông Ngô Th đã ký hợp đồng cho vay số 145/2015/HĐCV với các nội dung sau:

Số tiền vay: 145.000.000 đồng

Thời hạn vay: 60 tháng

Thời hạn rút vốn: Trong 120 ngày kể từ ngày 16/11/2015

Số lần rút vốn: 01 lần

Mục đích sử dụng vốn vay: Sửa chữa nhà ở

Lãi suất cho vay: Lãi suất theo quy định (thay đổi theo chính sách, sản phẩm do bên A ban hành trong từng thời kỳ), được quy định cụ thể tại các khế ước nhận nợ.

Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn

Phương thức tính lãi: Tiền lãi được tính trên cơ sở dư nợ gốc giảm dần và số ngày vay thực tế trên cơ sở 01 năm có 360 ngày, một tháng có 30 ngày.

Lịch trả nợ gốc, lãi, phí: Thực hiện theo thỏa thuận của các bên tại khế ước nhận nợ và các văn bản thỏa thuận giữa hai bên (nếu có)

Phương thức trả nợ: Theo quy định của MSB

Ngày 18/11/2015 Ngân hàng TMCP H - Chi nhánh Khánh Hòa đã giải ngân cho ông Ngô Th theo khế ước nhận nợ số 145/2015/CVCN với số tiền 145.000.000 đồng, đúng theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay đã ký kết. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng vay ông Ngô Th không thực hiện đúng cam kết trả nợ dẫn đến khoản vay bị quá hạn kéo dài. Việc ông Th không thanh toán nợ gốc, nợ lãi theo kỳ hạn trả nợ là vi phạm điều khoản đã ký kết với Ngân hàng TMCP H.

[2] Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP H về việc yêu cầu ông Ngô Th phải trả cho Ngân hàng các khoản tiền gồm: tiền gốc là 103.324.482 đồng; Nợ lãi trong hạn: 90.193.071 đồng; Nợ lãi quá hạn: 26.874.379 đồng. Tổng cộng: 220.392.379 đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định tại Hợp đồng cho vay và Khế ước nhận nợ đã ký kết kể từ ngày 31/12/2021 cho đến khi trả hết nợ gốc cho Ngân hàng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc ông Ngô Th không thanh toán nợ gốc, nợ lãi theo kỳ hạn trả nợ là vi phạm điều khoản tại Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ, nên Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP H, buộc ông Ngô Th phải trả toàn bộ số tiền gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 30/12/2021 là 220.392.379 đồng và lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (*ngày 31/12/2021*) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Ngô Th phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí DS-ST đối với số tiền 220.392.379 đồng theo quy định của pháp luật, cụ thể: $220.392.379 \text{ đồng} \times 5\% = 11.019.619 \text{ đồng}$.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.526.000 (*Bốn triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0000159 ngày 17/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Áp dụng Điều 302, 305, 424, 471, 474, 476 Bộ luật dân sự 2005;

- Áp dụng Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn - Ngân hàng TMCP H đối với bị đơn ông Ngô Th về việc: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

- Buộc bị đơn ông Ngô Th phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP H số tiền 220.392.379 đồng (*Hai trăm hai mươi hai triệu ba trăm chín mươi hai ngàn ba trăm bảy mươi chín đồng*). Trong đó nợ gốc là 103.324.482 đồng; Nợ lãi trong hạn: 90.193.071 đồng; Nợ lãi quá hạn: 26.874.379 đồng.

- Về lãi suất áp dụng tính lãi và thời hạn: Ông Ngô Th phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày xét xử sơ thẩm (*ngày 31/12/2021*)

cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Ngô Th phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Ông Ngô Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 11.019.619 đồng (*Mười một triệu không trăm mười chín ngàn sáu trăm mười chín đồng*).

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP TMCP H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.526.000 (*Bốn triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0000159 ngày 17/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

Quy định chung: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

* Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- THADS Tp. Nha Trang;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nam Hoa

